

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH NGHỆ AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 93/2019/HS-ST
Ngày: 29 - 7 - 2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH NGHỆ AN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Thái Thị Hồng Vân

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Ngô Xuân Thanh, ông Nguyễn Hồ Cảnh.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Mỹ - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa: Ông Hoàng Thanh Bình - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 7 năm 2019 tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 93/2019/TLST-HS ngày 15 tháng 7 năm 2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 134/2019/QĐXXST- HS ngày 19 tháng 7 năm 2019 đối với bị cáo:

Moong Thoong Ph, tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; sinh ngày 15 tháng 12 năm 1977 tại huyện K, tỉnh Nghệ An; Nơi đăng ký HKTT: Bản X, xã , huyện K, tỉnh Nghệ An; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Khơ Mú; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Làm rẫy; Trình độ học vấn: 08/12; Con ông: Moong Văn V (chết) và bà Vi Thị L, sinh năm 1948; Anh chị em ruột: có 09 người, Ph là con thứ tư trong gia đình; Vợ thứ nhất: Lương Thị L, sinh năm 1979; Con có 02 con, lớn nhất 21 tuổi, nhỏ nhất 19 tuổi; Vợ thứ hai: La Thị X, sinh năm 1973.

Nhân thân: Ngày 24/12/2010, bị Tòa án nhân dân huyện N, tỉnh Quảng Nam xử phạt 07 năm tù về "Tội tàng trữ trái phép chất ma túy" quy định tại khoản 2 Điều 194 Bộ luật hình sự năm 1999 (Bản án số 16/HSST, ngày 24/12/2010). Ngày 09/01/2016 chấp hành xong án phạt tù.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị bắt, tạm giữ, tạm giam kể từ ngày 15/3/2019, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Nghệ An.

Người bào chữa cho bị cáo: Luật sư Phan Thị S - Văn phòng Dung sự và cộng sự, Đoàn luật sư tỉnh Nghệ An. Có mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Tháng 11/2018 Moong Thoong Ph làm phục vụ tại một quán ăn ở thành phố Đà Nẵng, thì gặp A Ly là bạn tù ở Trại giam An Diêm, Tổng cục VIII Bộ Công an. Qua nói chuyện, A L nói: “Khi nào về K mua giúp cho 6.000.000 đồng heroine đem vào Đà Nẵng sẽ cho 1.000.000 đồng”. Ph đồng ý và nhận từ A L 6.000.000 đồng. Khoảng tháng 2/2019 Ph về K ăn tết. Đầu tháng 3/2019, A L gọi điện cho Ph nói: “Khi nào vào lại Đà Nẵng, gặp nhau ở bến xe”, thì Ph nói: “Ngày 15/3/2019 sẽ vào”. Chiều tối ngày 14/3/2019 Ph đi xe máy từ bản N, xã X, huyện T về nhà vợ là La Thị X ở bản M, xã Lh, huyện T. Khi đi qua bản Đ, xã L thấy hai người đàn ông dân tộc Mông điều khiển hai xe máy đi ngược chiều, Ph ra tín hiệu thì họ dừng xe lại và hỏi họ: “Có heroine bán không?”. Một trong hai người nói: “Còn một cục”, Ph nói: “Chỉ có 5.700.000 đồng, có bán không?”. Hai người Mông đồng ý bán. Ph lấy số tiền 5.700.000 đồng đưa cho một người cầm tiền và người đó đưa cho Ph 01 bao nylon màu trắng, trong đó có 03 cục heroine được gói trong 03 bao nylon màu trắng nhỏ hơn. Ph cầm bỏ vào túi áo khoác rồi tiếp tục điều khiển xe đi, khi đến bản M, xã L, thấy có một bụi cây bên đường thì dừng lại bỏ gói ma túy vừa mua được vào bụi cây. Sau đó về nhà La Thị X. Khoảng 23h cùng ngày, Ph đi bộ ra khỏi nhà La Thị X, điện cho em trai là Mong Văn H, trú tại xã Y, huyện T, tỉnh Nghệ An, nói: “Đến ngã 3 Na Ẽn chờ anh ra ngã 3 Xiêng Thù bắt xe khách đi Đà Nẵng”, H đồng ý. Ph đi đến bụi cây cất giấu ma túy, lấy gói ma túy bỏ vào túi áo khoác rồi đi ra ngã 3 Na Ẽn, một lúc sau thì H đi xe máy đến chờ Ph đi ra ngã 3 Xiêng Thù. Khi đi đến khu vực bản L, xã Ch, huyện K vào lúc 00h 10 phút ngày 15/3/2019 thì bị Tổ công tác Công an huyện K phối hợp với Ban công an xã Ch, dừng xe để kiểm tra, thì Ph lấy gói nylon màu trắng từ trong túi áo khoác vút ra lề đường cách khoảng 10 m. Tổ công tác đã yêu cầu Ph lại nhặt gói nylon màu trắng, Ph lại nhặt gói nylon màu trắng đưa cho Tổ công tác kiểm tra, thấy trong gói nylon màu trắng chứa 03 gói nylon trắng nhỏ hơn, trong mỗi gói có các cục chất màu trắng (nghi heroine); rồi đưa Moong Thoong Ph, Mong Văn H về Ủy ban nhân dân xã Ch lập Biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ vật chứng

Ngày 15/3/2019 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện K đã tiến hành mở niêm phong xác định khối lượng ma túy.

Kết luận giám định số 484/KL - PC 09 (MT) ngày 21/3/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nghệ An kết luận: 03 mẫu chất màu trắng (ký hiệu M1, M2 và M3) thu giữ của Moong Thoong Ph gửi tới giám định đều là chất ma túy (Heroine). Chất màu trắng (03 gói) thu giữ của Moong Thoong Ph có tổng khối lượng là 82,55 g (Tám mươi hai phẩy năm mươi lăm) gam.

Về tang vật: Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện K thu giữ của Moong Thoong Ph 01 túi nilon trong đó có 03 gói heroine; đã chuyển cho Cục Thi hành án dân sự tỉnh Nghệ An quản lý.

Tại Bản cáo trạng số 122/VKS - P1 ngày 10 tháng 7 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nghệ An truy tố bị cáo Moong Thoong Ph về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 3 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nghệ An giữ nguyên nội dung cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 3 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Moong Thoong Ph 17 đến 18 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

Về vật chứng: Đề nghị tịch thu tiêu hủy toàn bộ số ma túy. Buộc bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Luật sư bào chữa cho bị cáo không tranh luận về phần tội danh mà bị cáo bị truy tố và xét xử, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét áp dụng điểm s, m khoản 1, Điều 51 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo mức án thấp hơn mức hình phạt mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị.

Bị cáo đồng ý với lời bào chữa của luật sư, không có ý kiến gì tranh luận và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Nghệ An, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nghệ An, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Moong Thoong Ph thừa nhận hành vi phạm tội như cáo trạng của Viện kiểm sát đã quy kết. Lời nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai nhận trong quá trình điều tra, phù hợp với các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Như vậy có đủ căn cứ khẳng định: Khoảng 00h 10 phút ngày 15/3/2019 Moong Thoong Ph mang 03 gói heroine có tổng khối lượng 82,55 g (Tám mươi hai phẩy năm mươi lăm) gam mua của hai người Mông với giá tiền 5.700.000 đồng, để đưa vào Đà Nẵng cho người đàn ông tên A L với tiền công 1.000.000 đồng; khi đi đến khu vực bản L, xã Ch, huyện K thì bị Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện K bắt quả tang. Với hành vi trên, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nghệ An truy tố bị cáo Moong Thoong Ph về tội “

Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 3 điều 251 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng pháp luật.

[3 Xét về hành vi tính chất phạm tội:

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, vụ án thuộc trường hợp đặc biệt nghiêm trọng, tội phạm ma túy gây tác hại nghiêm trọng đến trật tự an ninh xã hội, gây suy thoái giống nòi, phá hoại hạnh phúc và kinh tế gia đình, xâm phạm đến chế độ quản lý độc quyền của Nhà nước về chất gây nghiện. Bị cáo nhận thức được hành vi của mình là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo đã từng bị xét xử về tội ma túy nhưng không lấy đó làm bài học tu dưỡng cho bản thân mà vẫn thực hiện tội phạm nhằm mục đích vụ lợi. Vì vậy cần có mức án nghiêm khắc và cách ly bị cáo ra khỏi xã hội trong thời gian đủ dài, đủ tác dụng răn đe, phòng ngừa người phạm tội và giáo dục chung.

[4] Xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ của bị cáo:

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng. Về tình tiết giảm nhẹ, trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải, là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Do đó cần xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo thể hiện tính khoan H của pháp luật.

[5] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo chưa thu lợi bất chính, hoàn cảnh gia đình khó khăn, không có thu nhập ổn định, không có khả năng thi hành hình phạt bổ sung là hình phạt tiền. Do đó, không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6] Về vật chứng: Ma túy là chất Nhà nước cấm lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy.

[7] Trong vụ án này, người đàn ông tên A L là người nhờ Moong Thoong Ph ma túy và hai người đàn ông dân tộc Mông bán ma túy cho Ph, Ph đều không biết rõ lai lịch, địa chỉ cụ thể nên Cơ quan điều tra không đủ điều kiện điều tra để xử lý theo pháp luật.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm b khoản 3 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015.

Xử phạt bị cáo Moong Thoong Ph 17 (Mười bảy) năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Thời hạn tù tính từ ngày 15/3/2019.

Miễn hình phạt bổ sung là hình phạt tiền cho bị cáo.

Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu, tiêu hủy 01 (một) phong bì thư màu trắng dán kín bên trong có 80,15 gam heroine.

Đặc điểm, tình trạng các vật chứng như Biên bản giao nhận vật chứng ngày 11 tháng 7 năm 2019 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Nghệ An và Cục thi hành án dân sự tỉnh Nghệ An.

Về án phí: Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Moong Thoong Ph phải chịu 200.000 (Hai trăm ngàn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- VKSND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND tỉnh Nghệ An;
- Trại tạm giam CA tỉnh Nghệ An;
- Cơ quan CSĐT CA tỉnh Nghệ An;
- Cục THADS tỉnh Nghệ An;
- Sở tư pháp tỉnh Nghệ An;
- Bị cáo, luật sư;
- UBND xã B, h. K;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Thái Thị Hồng Vân

